

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đẹp

Ông Bạch Nhật Tuyền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 tháng 6 và ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 07/2023/HSST-TB ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng V** (Tên gọi khác: Lợi A), sinh năm 1978; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số A, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Hoàng V1, sinh năm 1957 và con bà Phan Thị A1, sinh năm 1960 (chết); A, chị, em: 02 người, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1995; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con: 01 con, tên Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1997; Tiền sự, Tiền án: Không có; Tạm giữ: Ngày 10/10/2022; Tạm giam: Ngày 19/10/2022; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Trần Văn X (đã chết).

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại:

1/ Bà Trần Thị L1, sinh năm 1963 (Vợ ông X) (Có mặt).

2/ Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1987 (Con ông X) (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp.

3/ Chị Trần Thị Bích N, sinh năm 1988 (Con ông X).

Địa chỉ: Số B, Khóm A, Phường A, TP. S, Đồng Tháp (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp bị hại bà Trần Thị L1: Luật sư Nguyễn Thị Kim L2– Văn phòng L3, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Hoàng V1, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số M, Khóm C, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Có mặt).

2/ Chị Trần Thị Hồng N1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

3/ Anh Trần Ngọc T1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt).

5/ Anh Huỳnh Trọng V2, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt).

6/ Chị Trần Thị Bích N2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt).

7/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số D, Hẻm I, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Có mặt).

8/ Anh Hồ Văn D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường D, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

9/ Anh Trần Văn C1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số A, ấp P, xã T, TP. S, Đồng Tháp

Chỗ ở: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, Đồng Tháp (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người giám định:* Ông Nguyễn Cao G – Giám định viên tư pháp về lĩnh vực pháp y.

Địa chỉ: Phòng K Công an tỉnh Đ (xét xử ngày 22/6/2023 có mặt, xét xử ngày 18/7/2023 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/10/2022 bị cáo Nguyễn Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 72H4-8797 chạy ngang trước nhà bà Trần Thị L1 tọa lạc số

A, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Lúc này bà L1 đang ngồi ngoài đường trước cửa nhà đốt chân nhang, nên bà L1 nói với bị cáo V là đường nhỏ mà chạy xe nhanh, còn bị cáo V thì nói với bà L1 là đường nhỏ mà ngồi đốt nhang, xe chạy đụng trúng rồi sao. Sau đó, bị cáo V và bà L1 cự cãi qua lại thì được mọi người can ngăn, nên bị cáo V điều khiển xe mô tô về nhà.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo V tiếp tục đến nhà bà L1 cự cãi với bà L1 và ông Trần Văn X (chồng bà L1) thì được mọi người can ngăn.

Do ông X và bà L1 thường ngày không sống chung nhà, nên đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì ông X đi về chỗ ở của ông X (cách nhà bà L1 khoảng 40m-50m). Khi ông X đi đến ngã 3 đường N giao nhau với đường Bà T3 thuộc Khóm B, Phường C, thành phố S thì bị cáo V đi đến và tiếp tục cự cãi với ông X dẫn đến đánh nhau. Trong lúc đánh nhau thì bị cáo V dùng tay phải lấy cây dao đem theo để sẵn trong túi quần, có chiều dài 22cm (loại dao bấm) đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của ông X. Sau khi đâm ông X, bị cáo V đem cây dao về nhà cất.

Đối với ông X sau khi bị bị cáo V đâm, được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H điều trị đến ngày 09/10/2022 thì tử vong.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám nghiệm thu giữ tại hiện trường: 02 chiếc dép bằng nhựa loại quay kẹp màu xanh, 02 vết màu nâu đỏ; Thu giữ tại nhà V cây dao loại dao bấm bằng kim loại màu trắng đen, có dây vải màu nâu ở cán, dài 22 cm (gồm cán dài 12cm, lưỡi dài 10cm, rộng 1,4cm) V sử dụng đâm ông X.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 914/KL-KTHS, ngày 12/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ. Kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Văn X như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vị trí hố chậu phải gây đứt ngang cân cơ thành bụng, cơ chéo bụng ngoài, cơ chéo bụng trong và xuyên thấu vào khoang bụng; đứt ruột non và mạc treo ruột non, đứt phúc mạc động mạch chủ bụng xuống đến động mạch chậu phải.
- Hậu phẫu sau 4 ngày: Ổ bụng, ruột non, hồi tràng và các vết thương mạch máu, mạc treo, động mạch chậu phải bị hoại tử, nhiễm trùng, nhiễm mũ hôi thối.

2. Nguyên nhân tử vong:

Ông Trần Văn X, sinh năm 1960 bị vật sắc nhọn tác động vào vùng hố chậu bên phải gây thủng ruột, thủng động mạch chậu phải. Hậu phẫu sau 4 ngày bệnh diễn tiến nặng, sốc nhiễm trùng, hoại tử nơi các phủ tạng và mạch máu bị tổn thương là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

* Về vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã xử lý gồm: Hoàn trả lại cho bà L1 (vợ ông X) nhận lại xong 02 chiếc dép bằng nhựa loại quay kẹp màu xanh là của ông X.

* Vật chứng đang còn thu giữ gồm: 01 (một) Cây dao dài 22 cm loại dao bấm và 02 (hai) vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTPSĐ ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a Khoản 4 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm d Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện theo pháp luật của ông Trần Văn X gồm: Bà Trần Thị L1, anh Trần Hoàng T, chị Trần Thị Bích N tổng cộng 211.581.000 đồng, trong đó: Chi phí điều trị 55.581.000 đồng; tiền mai táng phí 3.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của bà L1 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cây dao (loại dao bấm), bằng kim loại, màu trắng - đen, ở đầu cán dao có gắn sợi dây bằng vải màu nâu; con dao có chiều dài 22 cm (trong đó: phần lưỡi dài 10cm, phần cán dài 12cm, nơi rộng nhất 1,4cm). Được để trong túi niêm phong ký hiệu NS3 2014709, có chữ ký của Nguyễn Hoàng V và Thạch M, ghi ngày 06/10/2022 (đã qua sử dụng).

+ 02 (hai) vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường được để trong túi niêm phong ký hiệu: NS3, Mã số NS3 2014788 có chữ ký ghi họ tên Lê Phước T4.

- Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp bị hại bà Trần Thị L1 trình bày: Về trách nhiệm dân sự, Vị Luật sư đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 211.581.000 đồng. Về hành vi bị cáo, vị Luật sư cho rằng bị cáo không thành khẩn khai báo, cái nào có lợi cho bị cáo thì bị cáo nhớ, còn cái nào bất lợi thì bị cáo không nhớ, trong đó có con dao gây án không phải là con dao bị cáo dùng làm việc hàng ngày, bị cáo đâm bị hại nhiều cái. Trong vụ án này bị cáo phạm tội dã man, côn đồ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hoàng V: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các đại diện hợp pháp bị hại gồm chi phí điều trị 55.581.000 đồng; tiền mai táng phí 3.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của bà L1 4.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 211.581.000 đồng. Về hình phạt, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của đại diện hợp pháp bị hại bà Trần Thị L1, anh Trần Hoàng T, chị Trần Thị Bích N ý kiến: Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị 55.581.000 đồng; tiền mai táng phí 3.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của bà L1 4.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 211.581.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, đại diện hợp pháp bị hại bà L1, chị N yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật, còn anh T yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tờ bản tự khai, các biên bản lấy lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi đối với bị hại ông Trần Văn X và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định như sau: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/10/2022 tại ngã 3 đường N giao nhau với đường Bà T3 thuộc Khóm B, Phường C, thành phố S, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt, bị cáo Nguyễn Hoàng V đã sử dụng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng (hố chậu phải) của ông Trần Văn X, được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H điều trị, đến ngày 09/10/2022 ông X tử vong. Tại bản kết luận giám định xác định nguyên nhân ông X tử vong là do bị vật sắc nhọn tác động vào vùng hố chậu bên phải gây thủng ruột, thủng động mạch chậu phải. Hậu quả sau 4 ngày bệnh diễn tiến nặng, sốc nhiễm trùng, hoại tử nơi các phủ tạng và mạch máu bị tổn thương là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo là phạm tội, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người; ... ”.

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phải nhận thức được sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều sẽ bị xử lý. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt với vợ bị hại, mặc dù đã được hàng xóm can ngăn nhưng do bản tính hung hăng, nóng nảy, không biết kiềm chế bản thân, cùng với ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo chọn cách giải quyết bằng bạo lực và dùng dao đâm vào cơ thể bị hại, bị hại sau khi được điều trị tại Bệnh viện Đ và Bệnh viện C được 04 ngày thì tử vong. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với vợ bị hại mà bị cáo dùng dao đâm bị hại, do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây án bị cáo tác động gia đình bồi thường chi phí mai táng phí cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 50.000.000 đồng, cha bị cáo là ông Nguyễn Hoàng V1 được tặng giấy khen và danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở của Ủy ban nhân dân thành phố S và Công an tỉnh Đ vì có thành tích xuất sắc trong phong trào T5 dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền sự, tiền án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các đại diện hợp pháp bị hại gồm bà Trần Thị L1, anh Trần Hoàng T, chị Trần Thị Bích N yêu cầu V bồi thường thiệt hại tổng cộng 261.581.000 đồng, trong đó: Tiền chi phí điều trị 55.581.000 đồng; tiền mai táng phí 53.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế của bà L1 bị mất 4.000.000 đồng (200.000 đồng/ngày x 20 ngày), trừ đi số tiền chi phí mai táng 50.000.000 đồng mà ông Nguyễn Hoàng V1 (cha của bị cáo Vinh) đã bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại đã nhận. Các đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 211.581.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các đại diện hợp pháp bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận tự nguyện của bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cây dao (loại dao bấm), bằng kim loại, màu trắng - đen, ở đầu cán dao có gắn sợi dây bằng vải màu nâu; con dao có chiều dài 22 cm (trong đó: phần lưỡi dài 10cm, phần cán dài 12cm, nơi rộng nhất 1,4cm). Được để trong túi niêm phong ký hiệu NS3 2014709, có chữ ký của Nguyễn Hoàng V và Thạch M, ghi ngày 06/10/2022 (đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường được để trong túi niêm phong ký hiệu: NS3, Mã số NS3 2014788 có chữ ký ghi họ tên Lê Phước T4 là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với việc ông Nguyễn Hoàng V1 (cha bị cáo) đã bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại) thay bị cáo chi phí mai táng là 50.000.000 đồng, tại phiên tòa ông V1 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên không xem xét, giải quyết.

[8]. Xét hành vi, cũng như tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cũng như hậu quả gây ra đối với bị hại như đã nhận định trên nên cần xử bị cáo có mức hình phạt cao hơn mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát, là phù hợp với ý kiến của đại diện hợp pháp bị hại và vị Luật sư bảo vệ cho bị hại bà L1. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ chấp nhận một phần.

[9]. Đối với lời bảo vệ của vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp bị hại bà Trần Thị L1 cho rằng bị cáo không thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét, bị cáo thừa nhận bị cáo dùng dao đâm bị hại, thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên đề nghị của vị luật sư là có căn cứ chấp nhận một phần như đã nhận định trên.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 4 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V 11 năm tù (Mười một năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và các đại diện hợp pháp bị hại gồm bà Trần Thị L1, anh Trần Hoàng T, chị Trần Thị Bích N. Bị cáo Nguyễn Hoàng V có trách nhiệm bồi thường cho các đại diện hợp pháp bị hại chi phí điều trị số tiền 55.581.000 đồng, tiền mai táng phí 3.000.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng, tiền thu nhập thực tế của bà L1 bị mất 4.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 211.581.000 đồng (Hai trăm mười một triệu, năm trăm tám mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao (loại dao bấm), bằng kim loại, màu trắng - đen, ở đầu cán dao có gắn sợi dây bằng vải màu nâu; con dao có chiều dài 22 cm (trong đó: phần lưỡi dài 10cm, phần cán dài 12cm, nơi rộng nhất 1,4cm). Được để trong túi niêm phong ký hiệu NS3 2014709, có chữ ký của Nguyễn Hoàng V và Thạch M, ghi ngày 06/10/2022 (đã qua sử dụng).

- 02 (hai) vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường được để trong túi niêm phong ký hiệu: NS3, Mã số NS3 2014788 có chữ ký ghi họ tên Lê Phước T4.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố S đang quản lý, theo biên bản giao, nhận nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/5/2023).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.579.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, các đại diện hợp pháp bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP Sa Đéc;
- Công an TP Sa Đéc;
- (bộ phận hồ sơ nghiệp vụ)
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sa Đéc;
- Cơ quan THAHS CA TP. Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Tuấn Em